

Số: 303/2018/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 14 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ **việc** hôn nhân gia đình thụ lý số 252/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa người yêu cầu:

- Bà Ngô Ngọc D, sinh năm 196x;

Địa chỉ: B422 Đ, Phường x, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: xx/xx đường L, khu phố 2, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Phạm Công Kh, sinh năm 196x;

Địa chỉ: Số 131 Đường xx, khu phố 3, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, **khoản 4 Điều 397** của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **04 tháng 5 năm 2018**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **04 tháng 5 năm 2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Ngô Ngọc D và ông Phạm Công Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Ngọc D và ông Phạm Công Kh thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số A, Quyền số 01 ngày 28/3/bb do Ủy ban nhân dân xã T, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

* Về con chung: Ông Kh và bà D có 02 (hai) con:

- + Phạm Hoàng O (nữ), sinh ngày 08/01/199x; (đã trưởng thành)
- + Phạm Hoàng V (nam), sinh ngày 23/3/199x; (đã trưởng thành)
- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về nợ chung: Các đương sự xác nhận không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Ngọc D và ông Phạm Công Kh chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, theo biên lai thu số AA/2017/0025xx1 ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vậy ông Kh và bà D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Tp.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Tp.HCM
- Lưu hồ sơ vụ án;

Hoàng Thị Bích Thảo